

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LANG CHÁNH
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2019/HSST
Ngày 10 tháng 9 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH

-Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị H.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân S và Ông Lê Văn Ph

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn M - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn L - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở TAND huyện Lang Chánh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2019/TLST- HS ngày 25/6/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST-HS ngày 16/7/2019 đối với bị cáo: **Lê Văn V** - Sinh năm: 1989 tại xã Đồng Lương, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Quắc Quên, xã Đồng Lương, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12;

Dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Lê Văn Y (Đã chết)và bà Lê Thị H;

Vợ: Hà Thị L, sinh năm 1991 và có 02 con, con lớn sinh năm 2009; con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/4/2019 và chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa theo Lệnh tạm giam số 06/LTG-CSĐT ngày 12/4/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lang Chánh có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đặng Văn Đ, Trợ giúp viên pháp lý chi nhánh số 2, (có mặt);

Địa chỉ: Phố Lê Duẩn, thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 08/4/2019, Lê Văn V, sinh năm 1989, trú tại thôn Quắc Quên, xã Đồng Lương, huyện Lang Chánh đón ô tô khách lên huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa để mua ma túy về sử dụng. Đến đoạn đập tràn thuộc khu vực thôn Cha, xã Thiết Kế, huyện Bá Thước. V xuống xe thì gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi không quen biết đến hỏi V đi đâu. Vĩnh nói muốn tìm mua ma túy (Hêrôine), người đàn ông này hỏi V muốn mua nhiều không, rồi bảo V chờ. Khoảng 10 phút sau người đàn ông đó quay trở lại, V đã mua một gói Hêrôine của người đàn ông này với giá là 1.000.000(Một triệu đồng). Sau khi mua được Hêrôine, V đón xe khách trở về nhà và chia số Hêrôine vừa mua được thành hai phần gói vào túi ni lon. Một phần V cất dấu tại một hốc nhỏ trong cột nhà của mình, phần còn lại V tiếp tục chia thành hai phần nhỏ để trong túi quần với mục đích sử dụng dần.

Sáng ngày 09/4/2019, V điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 36H1-065.45 từ nhà đi ra thị trấn Lang Chánh, đến đoạn đường quốc lộ 15 thuộc thôn Cui, xã Đồng Lương, huyện Lang Chánh, thì gặp tổ tuần tra kiểm soát giao thông thuộc đội CSGT-TTCD Công an huyện Lang Chánh. Kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi quần bên trái của V có 01 bọc giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng(nghi là ma túy). Lê Văn V khai nhận chất bột trong hai gói giấy là chất ma túy, loại Hêrôine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa đối tượng về trụ sở làm việc.

Thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê văn V, cơ quan CSĐT Công an huyện Lang Chánh phát hiện và thu giữ tại hốc cột nhà của Lê Văn V có 01 bọc nilon màu đen, bên trong chứa bọc nilon trong suốt đựngg chất bột màu trắng (nghi là ma túy). Cơ quan CSĐT Công an huyện Lang Chánh đã lập biên bản niêm phong vật chứng.

Ngày 09/4/2019, cơ quan CSĐT Công an huyện Lang Chánh ra quyết định số: 20/QĐTC-CSĐT, trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa

giám định mẫu vật nghi là ma túy đã thu giữ được khi Lê Văn V bị bắt quả tang và trong quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn V.

Tại Bản Kết luận giám định số 992/PC09 ngày 12/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa Kết luận:

Chất bột màu trắng thu trong túi quần Lê Văn V được niêm phong có ký hiệu V1, có trọng lượng 0,296g (*không thấy hai chín sáu gam*) loại Heroine. Phong bì ký hiệu V2 có trọng lượng 1,687g (*Một thấy sáu tám bảy gam*) loại Heroine.

Chất bột màu trắng thu giữ tại hộc cột nhà Lê Văn V được niêm phong ký hiệu M1, có trọng lượng 3,772g (*Ba thấy bảy bảy hai gam*) loại Heroine.

Tổng trọng lượng là: 5,755g (*Năm thấy bảy năm năm gam*) loại Heroine.

Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra thu giữ gồm:

+ 01 (*một*) phong bì do Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành bên trong là toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định đã được niêm phong. Phong bì ký hiệu V1 có trọng lượng 0,258g (*Không thấy hai năm tám gam*); phong bì ký hiệu V2 có trọng lượng là 1, 537g (*Một thấy năm ba bảy gam*); Phong bì ký hiệu M1 có trọng lượng là 3,371g (*Ba thấy ba bảy một gam*) loại Heroine.

+ Số tiền 557.000đ (*Năm trăm năm bảy nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được Công an thu giữ trên người Lê Văn V trong quá trình bắt người phạm tội quả tang.

+ 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, kiểu loại 1280, màu xám đen, điện thoại đã qua sử dụng.

Hiện đang được lưu gửi tại kho Chi cục thi hành án dân sự huyện Lang Chánh.

Khi bắt người phạm tội quả tang Cơ quan CSĐT thu giữ 01 chiếc xe mô tô YAMHA-SIRIUS Biển kiểm soát 36H1-065-45, thấy chiếc xe không liên quan đến việc V mua bán hay tàng trữ trái phép chất ma túy; nên cơ quan CSĐT Công an huyện Lang Chánh đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Hà Thị L theo biên bản trả lại tài sản ngày 25/5/2019.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKS-LC ngày 21/6/2019 VKSND huyện Lang Chánh đã truy tố bị cáo Lê Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm g Khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn V phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy": Áp dụng Điểm g Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS đối với bị cáo Lê Văn V .

Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 05 năm đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 09/4/2019.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ tang vật được hoàn lại sau giám định

Đối với Số tiền 557.000đ (*Năm trăm năm bảy nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được Công an thu giữ trên người Lê Văn V trong quá trình bắt người phạm tội quả tang và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, kiểu loại 1280, màu xám đen, điện thoại đã qua sử dụng, đề nghị HĐXX trả lại cho chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Đề nghị bị cáo phải nộp tiền án phí HSST theo quy định của pháp luật;

* Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa hôm nay, đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lê Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm g Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; của Bộ luật hình sự.

Do bị cáo có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên Trợ giúp viên đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Lê Văn V 05 năm tù.

Đối với Số tiền 557.000đ (*Năm trăm năm bảy nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được Công an thu giữ trên người Lê Văn V trong quá trình bắt người phạm tội quả tang và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, kiểu loại 1280, màu xám đen, điện thoại đã qua sử dụng, người bào chữa của bị cáo cho rằng, số tiền và chiếc điện thoại nêu trên không liên quan đến vụ án nên người bào chữa đề nghị HĐXX trả lại cho chủ sở hữu là Lê Văn V theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của huyện, hơn nữa bị cáo là người lao động tự do

không có thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của huyện, tại phiên tòa bị cáo đã xuất trình đơn đề nghị miễn nộp tiền án phí, nên người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử miễn nộp tiền án phí cho bị cáo V theo quy định của pháp luật;

Đại diện Viện kiểm sát đồng ý với đề nghị của Trợ giúp viên là: Miễn nộp tiền án phí và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo đã thành khẩn nhận tội, bị cáo đồng ý với quan điểm của người bào chữa, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, áp dụng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có điều kiện cải tạo sớm trở về hòa nhập với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cán bộ Điều tra Công an huyện Lang Chánh, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện trình tự, thủ tục đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng đã nêu, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, đủ cơ sở xác định ngày 09/4/2019, V điều khiển xe mô tô trên đường ra thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, khi đi đến thôn Cui, xã Đồng Lương thì bị tổ tuần tra kiểm soát giao thông Công an huyện Lang Chánh, kiểm tra phát hiện bắt và thu giữ trong túi quần bên trái của V có 01 bọc giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 túi ni lon màu đen bên trong có chứa chất bột màu trắng, Lê Văn V khai nhận chất bột màu trắng trong hai gói nilon là ma túy. V đã bị tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Thi hành lệnh khám xét khẩn cấp tại nhà Lê Văn V, cơ quan CSĐT Công an huyện Lang Chánh phát hiện và thu giữ thêm 01 bọc nilon màu đen bên trong chứa bọc

nilon trong suốt bên trong đựng chất bột màu trắng, nghi là ma túy. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lang Chánh lập biên bản niêm phong vật chứng.

Tại Bản Kết luận giám định số 992/PC09 ngày 12/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa Kết luận:

Chất bột màu trắng thu trong túi quần Lê Văn V được niêm phong có các ký hiệu V1, có trọng lượng 0,296g (*không thấy hai chín sáu gam*) loại Heroine. Phong bì ký hiệu V2 có trọng lượng 1,687g (*Một thấy sáu tám bảy gam*) loại Heroine.

Chất bột màu trắng thu giữ tại nhà Lê Văn V được niêm phong ký hiệu M1, có trọng lượng 3,772g (*Ba thấy bảy bảy hai gam*) loại Heroine.

Tổng trọng lượng là: 5,755g (*Năm thấy bảy năm năm gam*) loại Heroine.

Theo lời khai của Lê Văn V số ma túy bị bắt và thu giữ là bị cáo mua của người đàn ông khoảng 35 tuổi, không quen biết tại thôn Cha, xã Thiết Kế, huyện Bá Thước vào ngày 08/4/2019 về để sử dụng.

Đủ cơ sở khẳng định Bản cáo trạng số 15 ngày 21/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh truy tố Lê Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g Khoản 2 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật

[3] xét về tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma túy, xuất phát từ việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, dẫn đến nhiều gia đình vợ chồng tan vỡ và là nguyên nhân lây lan các bệnh dịch, tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và là gánh nặng cho gia đình và xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân.

Để giữ nghiêm pháp luật và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung, phải lên cho bị cáo mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Bị cáo có nhân thân tốt từ trước đến nay chưa vi phạm gì, mặc dù bị cáo đã có gia đình vợ con nhưng bị cáo không chịu tu chí làm ăn mà ham chơi bởi nghiện chất

ma túy dẫn đến con đường phạm tội nên cần phải cách ly bị cáo một thời gian mới có điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người tốt. Song, Hội đồng xét xử cũng thấy rằng: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của huyện, hơn nữa bị cáo là người lao động tự do không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 (một) phong bì do Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành bên trong là toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định đã được niêm phong. Phong bì ký hiệu V1 có trọng lượng 0,258g (*Không phải hai năm tám gam*); Phong bì ký hiệu V2 là 1, 537g (*Một phải năm ba bảy gam*); Phong bì ký hiệu M1 là 3,371g (*Ba phải ba bảy một gam*) loại Heroine. Đây là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với Số tiền 557.000đ (*Năm trăm năm bảy nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được Công an thu giữ trên người Lê Văn V trong quá trình bắt người phạm tội quả tang và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, kiểu loại 1280, màu xám đen, điện thoại đã qua sử dụng, HĐXX xét thấy số tài sản trên không liên quan đến vụ án nên trả lại cho chủ sở hữu là Lê Văn V theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo đã có đơn đề nghị xin miễn nộp tiền án phí; xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số đang sinh sống ở vùng Kinh tế- Xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn nộp tiền án phí cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, của BLHS; Điều 331; 333 của BLTTHS;

Căn cứ: Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2; Điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Căn cứ: Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Khoản 6 Điều 15, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn V 05 (Năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 09/4/2019.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo;

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ : 01 (một) phong bì do Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành bên trong là toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định đã được niêm phong. Phong bì ký hiệu V1 có trọng lượng 0,258g (*Không thấy hai năm tám gam*); Phong bì ký hiệu V2 là 1, 537g (*Một thấy năm ba bảy gam*); Phong bì ký hiệu M1 là 3,371g (*Ba thấy ba bảy một gam*) loại Heroine.

Trả lại cho Lê Văn V số tiền 557.000đ (Năm trăm năm mươi bảy nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2015/0001059 ngày 24/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lang Chánh; và 01 chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA, kiểu loại 1280, màu xám-đen, điện thoại đã qua sử dụng. Hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lang Chánh, theo Quyết định chuyển vật chứng số: 09/QĐ-VKS ngày 12/6/2019 của VKSND huyện Lang Chánh.

Về án phí: Miễn nộp tiền án phí HSST cho bị cáo Lê Văn V theo quy định của pháp luật.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo, người bào chữa. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người bào chữa
- VKSND huyện Lang Chánh;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Lang Chánh;
- Chi cục THADS Lang Chánh;
- TAND Tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Trương Thị H